

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục
Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng của chủ rừng;

Căn cứ Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 0438/QĐ-UBND ngày 11/07/2025 của UBND tỉnh về việc thành lập Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 0206/NQ-UBND ngày 14/10/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về nội dung trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 0211/TTr-SNNMT ngày 24/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Kiểm lâm (sau đây gọi tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; là lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng.

Chi cục Kiểm lâm chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về

chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Chi cục Kiểm lâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp theo quy định.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về lâm nghiệp theo thẩm quyền:

a) Tham mưu, trình UBND tỉnh dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, dự thảo quyết định của UBND tỉnh liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các văn bản khác theo phân công của UBND tỉnh.

b) Tham mưu, trình UBND tỉnh dự thảo kế hoạch, chương trình, dự án, phương án, đề án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

c) Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành: chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh; phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng; chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; phương án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; quyết định khung giá rừng trên địa bàn tỉnh; quyết định thành lập khu rừng đặc dụng, khu rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh; quyết định đóng, mở cửa rừng tự nhiên trên địa bàn tỉnh theo quy định.

d) Tham mưu, trình UBND tỉnh đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ về lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

đ) Tham mưu, giúp UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh.

e) Tham mưu, giúp UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc trồng rừng, bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất, rừng thuộc sở hữu toàn dân nơi nhà nước chưa giao, chưa cho thuê; phát triển cây lâm nghiệp phân tán theo quy định.

g) Tham mưu, giúp UBND tỉnh phối hợp với các cơ quan, tổ chức, lực lượng khác trên địa bàn bảo vệ rừng thuộc sở hữu toàn dân nơi nhà nước chưa giao, chưa cho thuê.

h) Tham mưu, giúp UBND tỉnh tổ chức thực hiện điều tra rừng, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng theo quy định; cập nhật cơ sở dữ liệu, hồ sơ quản lý rừng; bảo vệ rừng; bảo tồn tài nguyên và đa dạng sinh học trong các loại rừng; phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, trừ sinh vật gây hại rừng; phát triển rừng; sử dụng rừng; khai thác lâm sản; tổ chức sản xuất lâm nghiệp gắn với chế biến và thương mại lâm sản trên địa bàn tỉnh.

i) Tham mưu, giúp UBND tỉnh tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong lĩnh vực lâm nghiệp: Điều tra, thống kê, kiểm

kê, đánh giá hiện trạng đa dạng sinh học, xác lập chế độ phát triển bền vững hệ sinh thái rừng tự nhiên theo quy định; tổ chức điều tra để lập Danh mục loài ngoại lai xâm hại hệ sinh thái rừng trên địa bàn tỉnh; tổ chức kiểm tra, đánh giá khả năng xâm nhập của loài ngoại lai từ bên ngoài vào hệ sinh thái rừng để có biện pháp phòng ngừa, kiểm soát; điều tra, xác định khu vực phân bố, lập kế hoạch cô lập và diệt trừ loài thuộc Danh mục loài ngoại lai xâm hại đến hệ sinh thái rừng trên địa bàn tỉnh; công khai Danh mục, thông tin về khu vực phân bố, mức độ xâm hại của loài ngoại lai xâm hại hệ sinh thái rừng theo quy định.

k) Tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh dự thảo các văn bản liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh theo phân công.

l) Tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập khu bảo tồn hệ sinh thái rừng cấp quốc gia có toàn bộ diện tích thuộc địa bàn tỉnh; công nhận khu rừng là di sản thiên nhiên cấp quốc gia có toàn bộ diện tích thuộc địa bàn tỉnh.

m) Tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh phương án huy động, điều phối và phân công các lực lượng, phương tiện, thiết bị, dụng cụ, vật tư và các nguồn lực để chữa cháy rừng; bảo đảm các điều kiện phục vụ chữa cháy rừng.

n) Tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh cấp, cấp lại giấy phép trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

o) Tham mưu, trình UBND tỉnh hoặc Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện việc phân cấp thẩm quyền, ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường với UBND, Chủ tịch UBND thuộc lĩnh vực lâm nghiệp.

2. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực lâm nghiệp theo thẩm quyền:

a) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, phương án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật, các biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực lâm nghiệp được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt.

b) Tổ chức kiểm tra, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững; phương án nuôi, trồng phát triển, thu hoạch cây dược liệu trong rừng; phương án khai thác thực vật rừng, động vật rừng; đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất theo quy định của pháp luật.

c) Tổ chức thẩm định thiết kế, dự toán công trình lâm sinh theo quy định của pháp luật.

d) Hướng dẫn, kiểm tra về sản xuất lâm nghiệp, nông nghiệp, thủy sản kết hợp, nuôi trồng dược liệu trong rừng theo quy định của pháp luật.

đ) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án và xây dựng mô hình phát triển về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lâm nghiệp; xây dựng phương án, biện pháp, chỉ đạo,

kiểm tra về sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp và sử dụng vật tư lâm nghiệp; tổng hợp, cập nhật, công bố công khai danh mục nguồn giống cây trồng lâm nghiệp được công nhận hoặc hủy bỏ công nhận; trồng rừng; nuôi dưỡng rừng; làm giàu rừng; cải tạo rừng tự nhiên và khoanh nuôi tái sinh rừng; chế biến và thương mại lâm sản; phòng, chống dịch bệnh gây hại rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng.

g) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực lâm nghiệp đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã.

h) Hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực lâm nghiệp; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về trách nhiệm UBND cấp xã và chủ rừng trong quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, giao đất, giao rừng ở địa phương, phối hợp và huy động lực lượng, phương tiện của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn trong bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, quản lý lâm sản, bảo tồn tài nguyên và đa dạng sinh học trong các loại rừng.

i) Tổ chức thực hiện giám định, đăng ký, cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, xác nhận, quyết định công nhận, chứng chỉ hành nghề thuộc lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

k) Tổ chức điều tra, đánh giá, lập danh mục, dự án thuộc lĩnh vực lâm nghiệp về thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên cấp tỉnh, hành lang đa dạng sinh học, khu vực đa dạng sinh học cao, cảnh quan sinh thái quan trọng, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo quy hoạch đã được phê duyệt và theo quy định của pháp luật; bảo tồn động vật rừng, thực vật rừng thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, bảo tồn nguồn gen động vật rừng, thực vật rừng bản địa, động vật rừng, thực vật rừng có giá trị trên địa bàn tỉnh; quản lý, giám sát hoạt động tiếp cận nguồn gen động vật rừng, thực vật rừng và tri thức truyền thống gắn với nguồn gen động vật rừng, thực vật rừng theo quy định của pháp luật; kiểm soát các loài động vật rừng, thực vật rừng ngoại lai xâm hại, biến đổi gen và sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ động vật rừng, thực vật rừng biến đổi gen; lập hồ sơ đề cử công nhận và thực hiện chế độ quản lý các danh hiệu quốc tế về bảo tồn hệ sinh thái rừng (vườn di sản của ASEAN, khu Dự trữ sinh quyển thế giới); tổ chức kiểm kê, quan trắc, lập báo cáo, xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học thuộc lĩnh vực lâm nghiệp.

l) Tổ chức điều tra, đánh giá hiện trạng đa dạng sinh học của khu rừng nơi dự kiến thành lập khu bảo tồn và lập dự án thành lập khu bảo tồn cấp quốc gia có toàn bộ diện tích thuộc địa bàn quản lý; lấy ý kiến cộng đồng dân cư sinh sống hợp pháp trong hoặc tiếp giáp với khu rừng dự kiến thành lập khu bảo tồn; điều tra, đánh giá khu rừng dự kiến xác lập di sản thiên nhiên khác; xây dựng dự án xác lập khu rừng là di sản thiên nhiên, tổ chức lấy ý kiến và tham vấn cộng đồng, hoàn thiện hồ sơ dự án xác lập di sản thiên nhiên.

m) Thực hiện nhiệm vụ về quản lý đầu tư xây dựng công trình lâm sinh và công trình xây dựng khác thuộc lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

n) Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực về công tác bảo vệ và phát triển rừng; quản lý buôn bán các loài động vật rừng, thực vật rừng hoang dã, nguy cấp,

quý hiếm; phòng, chống dịch bệnh trong lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh và nhiệm vụ thường trực công tác khác theo quy định của pháp luật.

o) Quản lý các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

p) Quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng; bảo tồn tài nguyên, đa dạng sinh học rừng; bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Theo dõi, dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng; tổ chức lực lượng, phương tiện phối hợp với chủ rừng và chính quyền các cấp chữa cháy rừng; trong trường hợp cần thiết tham mưu cho cấp có thẩm quyền tổ chức huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn tổ chức chữa cháy rừng theo quy định của pháp luật.

5. Tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức, thực hiện đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; xử lý vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính; khởi tố, điều tra vụ án hình sự hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn, kiểm tra việc kinh doanh, chế biến lâm sản; gây nuôi, trồng cây các loài động vật rừng, thực vật rừng; quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các quy định về Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam; quy định về quản lý thực vật rừng, động vật rừng và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp theo quy định của pháp luật.

8. Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng; tổ chức xây dựng lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng theo quy định của pháp luật.

9. Thông tin, truyền thông, phổ biến, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng, giáo dục pháp luật về lĩnh vực lâm nghiệp.

10. Quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng, đồng phục theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của kiểm lâm tỉnh theo quy định của pháp luật.

12. Tổ chức nghiên cứu, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ, đổi mới sáng tạo vào hoạt động lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

15. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, ngạch công chức và xếp ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý, sử dụng của Chi cục Kiểm lâm theo quy định của pháp luật.

16. Xây dựng và trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục (nếu có) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở.

17. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

18. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Sở Nông nghiệp và Môi trường và theo quy định của pháp luật.

19. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền, phân định thẩm quyền của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế công chức và số lượng người làm việc

1. Cơ cấu tổ chức, bộ máy

a) Lãnh đạo Chi cục gồm: Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng. Số lượng Phó Chi cục trưởng được thực hiện theo quy định hiện hành.

- Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

- Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng phụ trách một số lĩnh vực công tác do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng, trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng đi vắng, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền điều hành các hoạt động của Chi cục.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Quản lý, bảo vệ rừng;
- Phòng Sử dụng và Phát triển rừng;
- Phòng Xử lý vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp;
- Phòng Xây dựng lực lượng và Hành chính.

c) Các đơn vị hành chính trực thuộc Chi cục Kiểm lâm gồm:

- Hạt Kiểm lâm khu vực Buôn Ma Thuột;
- Hạt Kiểm lâm khu vực Ea Kar;

- Hạt Kiểm lâm khu vực M'Đrăk;
- Hạt Kiểm lâm khu vực Krông Bông;
- Hạt Kiểm lâm khu vực Lắk;
- Hạt Kiểm lâm khu vực Buôn Đôn;
- Hạt Kiểm lâm khu vực Ea Súp;
- Hạt Kiểm lâm khu vực Ea H'leo;
- Hạt Kiểm lâm khu vực Đồng Xuân;
- Hạt Kiểm lâm khu vực Sơn Hòa;
- Hạt Kiểm lâm khu vực Tây Hòa.

d) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục Kiểm lâm gồm:

- Ban quản lý rừng đặc dụng Đèo Cả;
- Ban quản lý rừng đặc dụng Krông Trai.

Số lượng cấp phó của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; các đơn vị hành chính và các đơn vị sự nghiệp thuộc Chi cục Kiểm lâm được thực hiện theo quy định hiện hành.

Các Hạt Kiểm lâm khu vực, Các Ban quản lý rừng trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu và được mở tài khoản riêng để hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn theo quy định của pháp luật.

2. Biên chế công chức và số lượng người làm việc

a) Công chức, viên chức, người lao động của Chi cục Kiểm lâm do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao trong tổng biên chế công chức, viên chức, người lao động của Sở được UBND tỉnh giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, từ chức và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn, Hạt trưởng, Phó Hạt trưởng, Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị trực thuộc và các chức danh lãnh đạo quản lý khác thuộc Chi cục thực hiện theo quy định của Đảng, quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh về công tác quản lý cán bộ.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Bãi bỏ Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 18/4/2025 của UBND tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường (trước đây).

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm và Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2, Điều 5;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CN và CTTĐT tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Các phòng, đơn vị thuộc VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NV (HV_05b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Mỹ